

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 54/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30/8/2022.

V/v xin ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tho.

2. Ông Võ Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm, thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 188/2022/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXX-ST ngày 15 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1989 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Lương Ngãi, xã Lương Mỹ, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Hồ Thanh V, sinh năm 1988 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Thuận Hưng, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/7/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Nguyễn Thị Bạch T trình bày:

Giữa nguyên đơn và bị đơn kết hôn vào năm 2015, có làm lễ cưới theo truyền thống và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng trong

tính tình, cách sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, đời sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, bị đơn thường xuyên dùng vũ lực với nguyên đơn, mục đích hôn nhân không đạt được, sống ly thân từ tháng 08 năm 2016 đến nay. Nguyên đơn yêu cầu giải quyết được ly hôn với bị đơn.

Quá trình chung sống nguyên đơn và bị đơn có một con chung cháu Hồ Nguyễn Tuyết N, sinh ngày: 01/8/2016, hiện con đang sống với nguyên đơn, yêu cầu để nguyên đơn nuôi con chung, bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn Hồ Thanh V trình bày: Bị đơn và nguyên đơn tự nguyện tới hôn nhân vào năm 2015, có làm lễ cưới theo truyền thống, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Mâu thuẫn vợ chồng do tính tình, cách sống không còn phù hợp, do nguyên đơn thường xuyên dùng vũ lực với bị đơn, nguyên đơn không cho bị đơn thăm con, không cho con chung về bên bị đơn, mâu thuẫn phát sinh vào năm 2016, đã ly thân từ tháng 08 năm 2016 đến nay. Bị đơn không đồng ý ly hôn với nguyên đơn vì bị đơn còn thương nguyên đơn và bị đơn còn thương con. Thời gian chung sống bị đơn và nguyên đơn có một con chung như nguyên đơn trình bày. Về con chung bị đơn yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu nguyên đơn cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung có 08 chỉ vàng 24k và 100.000.000 đồng bị đơn đã chuyển cho nguyên đơn nuôi con, yêu cầu Tòa án giải quyết số tài sản nêu trên, không có nợ chung, nợ cho vay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành tố tụng của đương sự theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn. Về con chung theo yêu cầu của nguyên đơn, giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay do đương sự không có đơn yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện về việc xin ly hôn với bị đơn nên đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình căn cứ Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là vụ án về việc xin ly hôn, nuôi con. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Thuận Hưng, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang căn cứ Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đúng trình tự thủ tục, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nên được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn Hồ Thanh V có mặt tham dự phiên tòa, đến kết thúc phần thủ tục bắt đầu phiên tòa. Đến phần tranh tụng bị đơn Hồ Thanh V tự ý bỏ về. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Giữa nguyên đơn Nguyễn Thị Bạch T và bị đơn Hồ Thanh V tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới theo truyền thống và có đến cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng ý kiến trong cuộc sống về tính tình và cách sống, nguyên đơn và bị đơn cũng thường xuyên dùng vũ lực với nhau, nguyên đơn và bị đơn đã cho nhau cơ hội nhưng không thể hàn gắn được với nhau, sống ly thân từ năm 2016 đến nay, vợ chồng tự ai nấy sống. Chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung, thời gian chung sống nguyên đơn và bị đơn có một con chung, theo yêu cầu của nguyên đơn và thời gian ly thân từ năm 2016 đến nay con chung sống với nguyên đơn, nên cần ổn định cho nguyên đơn được nuôi con chung để tránh ảnh hưởng đến cuộc sống của cháu. Hội đồng xét xử giao con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung bị đơn khai có 08 chỉ vàng 24k và có chuyển cho nguyên đơn 100.000.000 đồng để nuôi con, nhưng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm mở phiên họp tiếp cận và công khai chứng cứ, bị đơn không có đơn yêu cầu giải quyết. Nếu bị đơn có yêu cầu sẽ giải quyết thành vụ kiện khác, không có nợ chung, nợ cho vay, nên Hội đồng xét xử chưa xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- *Áp dụng:* Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Điều 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- *Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Bạch T và bị đơn Hồ Thanh V được ly hôn.

1.2. Về con chung Nguyễn Thị Bạch T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hồ Nguyễn Tuyết N, giới tính: Nữ, sinh ngày: 01/8/2016. Về cấp dưỡng bị đơn chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích, của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung, nợ cho vay chưa xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị Bạch T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0010582 ngày 22/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang thành án phí, nguyên đơn không phải nộp thêm.

3. Đương sự Nguyễn Thị Bạch Tuyết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự Hồ Thanh Vũ được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại ủy ban nhân dân nơi cư trú.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự - thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHA huyện Châu Thành;
- UBND xã đã đăng ký kết hôn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Nhân